TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CON CUÔNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2018/HS-ST
Ngày 10 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hương;
2. Ông Nguyễn Thanh Yến;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa: Ông Võ Trọng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lô Văn Th - sinh ngày 01 tháng 8 năm 1993 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: bản KTr, xã MĐ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn Ph và bà Cao Thị Đ; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Thế Kỷ - Trợ giúp viên thuộc Tr tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người bị hại:* Chị Lộc Thị D, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản KTr, xã MĐ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn Thống Nhất, xã MĐ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Anh Lô Văn Tr, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Bản KTr, xã MĐ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 01/7/2018 Lô Văn Th đến nhà chị Lộc Thị D (là chị dâu Th), trú cùng bản KTr, xã MĐ, huyện Con Cuông. Khi gặp chị D, Th hỏi: "Chị cho em mượn xe máy đi một hồi, ra báo ông chủ để xin nghỉ việc", chị D nói: "Chiều chị đang đi làm việc, không cho mượn được", Th cứ nài nỉ nói: "Cho em mượn một tý thôi, đúng 2 giờ chiều (tức 14 giờ) em trả cho chị" thì chị D đồng ý và lấy chìa khóa treo nơi tường đưa cho Th. Sau đó, Th ra lấy chiếc xe máy mang nhãn hiệu Honda Wave màu xám đen, mang BKS 37C1-052.31 điều khiển. Trên đường đi do không liên lạc được với ông chủ nên Th điều khiển xe mô tô lên thôn Thống Nhất, xã MĐ, huyện Con Cuông rồi đi vào quán anh Thọ (Vân) để chơi Bi-a. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Th gặp anh Nguyễn Hữu C, trú tại thôn Thống Nhất, xã MĐ, huyện Con Cuông cũng đến quán anh Thọ (Vân). Khi gặp anh C, Th hỏi anh C: "Cho em vay ít tiền" thì anh C trả lời " Không có", Th nói tiếp: "Nhờ anh vay cho em với, em có chiếc xe đó gửi lại", Th cứ nài nỉ với anh C: "Cho em vay 2.000.000 đồng", anh C hỏi Th: "Xe của ai?" thì Th trả lời: "Xe của em", lúc đó anh C đồng ý và đưa cho Th 2.000.000 đồng. Sau đó, Th tiếp tục đánh Bi-a với một số người trong quán đó và thua hết số tiền 2.000.000 đồng rồi Th đi bộ ra ngoài quán. Được một lúc thì Th tiếp tục quay lại quán và gặp anh C, Th nói với anh C: "Nhờ anh vay hộ em 3.000.000 đồng nữa, tổng là 5.000.000 đồng, ít bữa em lên trả", Sau đó anh C lấy tiền đưa cho Th 3.000.000 đồng và Th để lại chiếc xe máy đó cho anh C, rồi Th bắt xe khách xuống thành phố vinh chơi và tiêu xài hết số tiền trên. Sau nhiều ngày không thấy Th trả xe nên đến ngày 06/7/2018, chị D đã làm đơn tố cáo về hành vi chiếm đoạt tài sản là xe môtô của Th cho cơ quan CSĐT C an huyện Con Cuông.

Ngày 06/7/2018, anh Nguyễn Hữu C đã giao nộp cho cơ quan CSĐT C an huyện Con Cuông 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xám đen bạc, mang BKS 37C1-052.31.

Đến ngày 11/72018, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Th đã đến cơ quan CSĐT C an huyện Con Cuông để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 12/7 /2018, Cơ quan CSĐT C an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đã có Yêu cầu định giá số 54 ngày 10/7/2018 đề nghị Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Con Cuông định giá tài sản gồm: 01 chiếc xe môtô mang nhãn hiệu Honda

Wave màu xám đen bạc, mang BKS 37C1-052.31 đã qua sử dụng. Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 15/7/2018, kết luận: 01 chiếc xe môtô mang nhãn hiệu Honda Wave màu xám đen bạc, mang BKS 37C1-052.31 xe đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong, có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là: 7.600.000 đồng.

Ngày 7/8/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Lộc Thị D 01 chiếc xe môtô mang nhãn hiệu Honda Wave màu xám đen bạc, mang BKS 37C1-052.31. Về mặt dân sự người bị hại chị D không có yêu cầu gì. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu C yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 3.000.000 đồng trong tổng số 5.000.000 đồng bị cáo đã lấy của anh C.

Cáo trạng số: 46/CT-VKS-CC ngày 12/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông đã truy tố bị cáo Lô Văn Th về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức về pháp luật còn hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú; có mẹ được nhà nước tặng thưởng kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục nên cần áp dụng khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng là hợp tình, hợp lý.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ quyền C tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố bị cáo Lô Văn Th phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thác từ 12 đến 18 tháng; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan

điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân C điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; C bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lô Văn Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 01/7/2018, tại nhà chị Lộc Thị D bản KTr, xã MĐ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, Lô Văn Th đã mượn chiếc xe mô tô mang nhãn hiệu Honda Wave màu xám đen bạc, mang BKS 37C1-052.31 của chị D, có giá trị 7.600.000 đồng. Sau đó Th đã mang chiếc xe mô tô cầm cho anh Nguyễn Hữu C với số tiền 5.000.000 đồng để đánh Bi-a và tiêu xài cá nhân. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội Th phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của C dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hành vi mà bị cáo thực

hiện là mượn tài sản của người khác rồi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản và sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản. Chứng tỏ bị cáo là người liều lĩnh và coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm để có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, xét bị cáo nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án là đủ.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo chưa có vợ con, sống phụ thuộc vào bố mẹ, tài sản không có nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Lộc Thị D và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lô Văn Tr đã nhận lại tài sản, trong quá trình điều tra không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên miễn xét.

Đối với anh Nguyễn Hữu C, người đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô của Th nhưng khi nhận cầm cố anh C không biết chiếc xe đó là của chị D nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự, song cũng cần nhắc nhở anh C khi nhận cắm tài sản của người khác cần tìm hiểu rõ nguồn gốc để tránh tiếp tay cho tội phạm. Trong quá trình điều tra anh C yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền 3.000.000 đồng nhưng trước khi mở phiên tòa anh C đã được bị cáo bồi thường đầy đủ. Tại phiên tòa anh không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lô Văn Th phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Lô Văn Th 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/10/2018.

Giao bị cáo Lô Văn Th cho chính quyền địa phương UBND xã MĐ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường

hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lô Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;người bị hại, ngơiừ liên quan;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT C an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Lợi